

Bản án số: 229/2018/HSST
Ngày: 12/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tiến Dũng
2. Bà Nguyễn Thị Lý

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thanh Tùng – Cán bộ tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Trần Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 223/2018/HSST ngày 29/8/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 221/2018/QĐXXST-HS ngày 29/8/2018 đối với bị cáo:

TRẦN TRUÔNG A , sinh năm 1993 tại BT; thường trú: A, đường B, Tổ C, khu phố D, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 7/12. Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Con ông Trần Quốc H (chết) và bà Nguyễn Thị H1; Vợ: Trần Thị Thanh L và 01con; Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Ngày 25/3/2015, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

- Ngày 17/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 01 năm 02 tháng.

Nhân thân: Ngày 26/02/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Đến ngày 27/01/2010 chấp hành xong hình phạt.

Tạm giam từ ngày: 15/7/2018 cho đến nay. (Có mặt).

- *Bị hại:* Anh Võ Thành N , sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: A đường B, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng:* Anh Phạm Anh T , sinh năm 1964 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 15/7/2018, Trần Trường A đi bộ đến tiệm game gần chợ đầu mối nông sản Thủ Đức thuộc khu phố B, phường T, quận T thì gặp Tr đen (không rõ lai lịch) là bạn xã hội đang chơi game. Tại đây, Tr đen rủ A đi trộm cắp thì A đồng ý. Đến 20 giờ cùng ngày, Tr điều khiển xe Nouvo (không rõ biển số) chở A ngồi sau đi đến trước nhà số A đường B, khu phố C, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thì A phát hiện 01 xe mô tô Yamaha Exciter biển số 59V1-38119 của anh Võ Thành N dựng trước nhà, không có người trông coi nên bảo Tr dừng xe lại để A vào lấy trộm xe. Tr dừng xe và đưa cho A cây đoản hình chữ “L” đi bộ đến xe mô tô Yamaha Exciter biển số 59V1-38119 phá khóa xe. Ngay lúc này, anh N phát hiện truy hô bắt quả tang Trần Trường A cùng vật chứng giao cho công an phường Tam Bình, quận Thủ Đức xử lý, còn Trung Đen điều khiển xe tẩu thoát.

Căn cứ vào Bản kết luận định giá tài sản số 1248 ngày 26/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thủ Đức xác định: 01 xe mô tô Yamaha Exciter biển số 59V1-381.19, trị giá 15.925.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô Yamaha Exciter biển số 59V1-38119. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận Thủ Đức đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe trên cho anh Võ Thanh N.

- 01 cây đoản tự chế bằng kim loại, dài 7cm, một đầu lục giác;
- 01 thanh kim loại dài 5cm, 2 đầu có hình tứ giác;
- 01 thanh kim loại dài 7cm, một đầu hình tròn dẹt.

Về trách nhiệm dân sự: anh N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 229/CT-VKS ngày 23/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo với mức án từ 12 đến 18 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự đã xử lý xong, vật chứng đề nghị hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố, tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cũng như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ thu thập được đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ ngày 15/7/2018, Trần Trường A thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô Yamaha Exciter biển số 59V1-38119 của anh Võ Thành N để trước nhà số A đường B, khu phố C, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh có trị giá là 15.925.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi động cơ vụ lợi, để có tiền tiêu xài, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại, được pháp luật bảo vệ; làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương, xem thường pháp luật. Ngoài ra cũng xem xét bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và đã bị hai lần được Tòa án đưa đi cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn không chịu cải tạo, giáo dục bản thân để chấp hành pháp luật Nhà nước mà lại tiếp tục phạm tội đã thể hiện xem thường pháp luật. Vì vậy cần có mức án nghiêm, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tính tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp pháp luật.

[4] Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Ngoài ra trong vụ án này còn có người tên Tr đen (không rõ lai lịch) thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với A. Khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Người bị hại đã nhận lại 01 xe mô tô Yamaha Exciter biển số 59V1-381.19 bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì khác nên miễn xét.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây đoản tự chế bằng kim loại, dài 7cm, một đầu lục giác; 01 thanh kim loại dài 5cm, 2 đầu có hình tứ giác; 01 thanh kim loại dài 7cm, một đầu hình tròn dẹt là công cụ phạm tội đã hết giá trị sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Trường A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Trần Trường A 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2018.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây đoản tự chế bằng kim loại, dài 7cm, một đầu lục giác; 01 thanh kim loại dài 5cm, 2 đầu có hình tứ giác; 01 thanh kim loại dài 7cm, một đầu hình tròn dẹt (Phiếu nhập kho số 171 ngày 24/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức)

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Trần Trường A phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an quận Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS quận Thủ Đức;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Lưu